

# TUYÊN BỐ TÍNH TUÂN THỦ SẢN PHẨM THỰC PHẨM

Nhà điều hành kinh doanh, được thành lập tại Cộng đồng Châu Âu:

**ANSELL HEALTHCARE EUROPE N.V. RIVERSIDE BUSINESS PARK, BLOCK J  
BOULEVARD INTERNATIONAL 5 5B-1070 BRUSSELS**

tuyên bố rằng găng tay được mô tả sau đây:

**HyFlex® 74-500**

thuộc danh mục "Dệt may"

tuân thủ các điều khoản sau:

quy định của EC 1935/2004 và quy định của EC 2023/2006 liên quan đến

Thực hành sản xuất tốt (GMP) đối với Nguyên liệu và Hàng hóa có mục đích sử dụng là tiếp xúc với Thực phẩm (để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo Tuyên bố GMP đối với thực phẩm của Ansell).

Tất cả các thành phần, monome ban đầu, phụ gia được sử dụng trong sản xuất găng tay này tuân thủ:

- bất kỳ danh sách hợp lệ nào
- bất kỳ SML (Giới hạn Thải nhiễm của chất) hoặc các hạn chế nào có liên quan theo quy định trong luật thực phẩm hiện hành của EU.

**Ansell Healthcare Europe N.V.**

Riverside Business Park, Block J

Boulevard International 55, 1070 Brussels, Bỉ

Điện thoại: +32 (0) 2 528 74 00 • Fax +32 (0) 2 528 74 01

<http://www.ansell.eu> • E-mail [info.europe@ansell.com](mailto:info.europe@ansell.com)



**Dữ liệu chuyển đổi toàn cầu:**

| Type of foodstuffs -<br>Testing conditions | Thực phẩm chứa<br>nước<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Nước cất</i> | Thực phẩm chứa<br>cồn<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Ethanol 10%</i> | Thực phẩm có<br>tính axit<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Axit acetic 3%</i> | Hệ số hiệu chỉnh<br>thực phẩm nhiều<br>chất béo 1<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Dầu ô liu</i> | Hệ số hiệu chỉnh<br>thực phẩm nhiều<br>chất béo 2<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Dầu ô liu</i> | Hệ số hiệu chỉnh<br>thực phẩm nhiều<br>chất béo 3<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Dầu ô liu</i> | Hệ số hiệu chỉnh<br>thực phẩm nhiều<br>chất béo 4<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Dầu ô liu</i> | Hệ số hiệu chỉnh<br>thực phẩm nhiều<br>chất béo 5<br><i>Chất mô phỏng<br/>được sử dụng:<br/>Dầu ô liu</i> |
|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 giờ/nhiệt độ. 40°C                       | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                       | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                         | 8-11<br>mg/dm <sup>2</sup>                                                             | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                                                   | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                                                   | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                                                   | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                                                   | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                                                   |
| 10 phút/40°C                               | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                       | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                         | < 10 mg/dm <sup>2</sup>                                                                |                                                                                                           |                                                                                                           |                                                                                                           |                                                                                                           |                                                                                                           |

Theo EN 1186, dung sai phân tích đối với chất mô phỏng thực phẩm chứa nước, có cồn và có tính axit là 1mg/dm<sup>2</sup> và đối với chất mô phỏng thực phẩm nhiều chất béo là 3mg/dm<sup>2</sup>.

**Hướng dẫn bảo quản:** Tránh ánh nắng trực tiếp; bảo quản ở nơi khô mát và cất giữ trong bao bì ban đầu. Tránh xa các nguồn ozone. Nếu được bảo quản đúng cách, như đã nêu ở trên, găng tay sẽ không bị suy giảm về đặc tính và không thay đổi đáng kể các tính năng găng tay. Nếu găng tay có thể bị ảnh hưởng từ quá trình già hóa hoặc quá trình bảo quản, thì hạn sử dụng sẽ được đề cập trên vật liệu đóng gói.



Guido Van Duren  
Giám đốc – Phụ trách vấn đề pháp lý của Ansell

Ngày 15/12/2025

**Ansell Healthcare Europe N.V.**  
Riverside Business Park, Block J  
Boulevard International 55, 1070 Brussels, Bỉ  
Điện thoại: +32 (0) 2 528 74 00 • Fax +32 (0) 2 528 74 01  
<http://www.ansell.eu> • E-mail [info.europe@ansell.com](mailto:info.europe@ansell.com)

